

TƯ LIỆU

TÂY-HÀNH NHẬT-KÝ
của cụ lớn
Lạc-Viên Tôn-thất-Đàn⁽¹⁾

Nguyễn Bá Dũng* sưu tầm, làm text, khảo,
chú thích và giới thiệu⁽²⁾

BÀI TỰA

Từ khi nước Đại-Pháp sang bảo-hộ nước Nam ta, đem cách văn-minh bên Âu Mỹ qua truyền-bá cho dân ta, nào là lập trường học, dựng nhà thương, mở mang các đồn-diền, gây dựng các nhà máy, dưới nước có tàu, trên bộ có xe, thật là hết lòng khai hóa, muốn cho nước ta mau tiến bộ, không những là phô bày cái hình-thức ra ở xứ ta mà thôi, lại còn lựa người văn-nhân tú-sĩ [học trò giỏi], cho qua du-lịch các tỉnh lớn của Đại-pháp mà quan-sát cho biết cái tinh-thần⁽³⁾ để về mà truyền-bá cho dân ta mau hiểu, thế mà đã hơn ba bốn mươi năm, người ta vẫn còn đương lơ lửng sùt sùi, chưa thấy chi là phát đạt cho lắm.

Không nói những người ở thôn-quê, quen theo lối cũ, không dám bước chân đi xa, không dám làm việc gì mới, mà xâm xầy lẫn quần đã đành, chớ những người ở thành thị, hiểu các cách tân-thời, thấy những người Pháp làm chi thời bắt chước làm nấy: có hội đọc báo, có trường thể-thao, có công-ty này, có công-ty kia, cũng mở nhà hàng, cũng đi khai khẩn, cũng sắm xe đi đưa khách, cũng sắm tàu đi chở hàng, ngó đã ra bộ lẫm xẫm rột rịt [nhộn nhịp] lắm, mà sự kết-quả chưa thấy ra gì. Ấy là bởi tại đâu? Có thể đổ cho tại thời-vận hay tại phong-thổ được chăng? hai có ấy chắc là không, tất-nhiên là tại học-thức chưa được thấu đáo là phải, nhưng đổ cho tại học-thức lại e nhiều người bẻ rằng: trong nước ta ngày nay biết mấy là

⁽¹⁾ Tôn Thất Đàn (1871-1936): danh thần triều Nguyễn, Tổng đốc An-Tĩnh (1923-1927) Thượng thư Bộ Hình (1927-1933). Ông là tác giả cuốn Hồi ký *Lạc-viên Tiểu sử* in trọn bộ trên *Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển*, số 5 (103) . 2013.

^(*) Hà Nội.

⁽²⁾ Lưu ý:

- Khi đánh máy lại, bản gốc được giữ nguyên về ngôn ngữ, kể cả các lỗi chính tả.
- Tất cả các chú thích đều là của người biên khảo, hoặc chú thích, hoặc để trong ngoặc [] nếu là thuật ngữ ngắn gọn hoặc sửa lỗi bản gốc.

Các chú thích về ngôn ngữ, nếu không ghi cụ thể, đều sử dụng <https://hvdic.thivien.net/> và một số từ điển online khác.

⁽³⁾ Tinh-thần: Linh khí. Ý nói khí thiêng của nước Pháp.

người có Diplôme, Brevet, người thời Tốt-nghiệp, người thời Cao-đẳng, người thời Agent technique [kỹ thuật viên], người thời Ingenieur [kỹ sư], người thời cử-nhân, tiến-sĩ, người đậu khoa này, người đậu khoa kia, thiếu chi là kẻ văn-học tài-năng, sao dám cho là học chưa thấu đáo! Tôi xin đáp rằng: không những học tây mới vài ba mươi năm nay, chưa thấm chi, chớ học tàu, học sách Hán đã mấy trăm năm mà đã có cái chi theo kịp tàu chưa. Phàm những người học chữ Hán ai không học sách Đại-học, mà có bốn chữ cách-vật trí-tri, chánh-tâm thành-ý, có mấy người chịu học cho rõ ràng, có mấy người thân-thể lực-hành [hết sức làm lụng] cho trọn vẹn. Thời còn nói chi đến tu tề trị bình,⁽⁴⁾ còn mò chi đến hiệt củ đại đạo.⁽⁵⁾

Học đã dốt thì làm sao mà có kiến-thức được, học-thức đã kém thời lấy chi mà thi thố, làm chi mà có sự-nghiệp được. Huống chi chưa nóng nước đã đổ công,⁽⁶⁾ toan lấy thúng mà úp voi, chỉ lo hào nháng [nhoáng] để mà lòe người, kiếm cách phỉnh phờ, toan bề ích kỷ, ăn xổi ở thời, khôn nhà đại chợ, thời còn trông cho kết-quả mỹ-mãn lâu dài sao được.

Ồi không dám chê ai, không dám chỉ vào đâu, tôi tự hỏi lấy tôi mà tôi tự kiện lấy tôi⁽⁷⁾ trước đã, tiếc vì thì giờ chậm trễ, đứng bóng xế chiều, biết dốt mà không sao học thêm được, tức quá!

Nhân ngày 17 tháng 2 năm nay (4-4-[19]31) tôi được cử đi chiêm-cận để dự cuộc đấu-xảo Paris⁽⁸⁾ cho luôn, đến đó tôi mới lò mò hỏi thăm để mà học lỏm một đôi chút, gặp được bậc đại-gia chánh-trị tôi hỏi, gặp được kẻ mỹ-nghệ chuyên-môn tôi hỏi, khi vô nhà hàng để hỏi thăm việc buôn bán, khi vô nhà máy để xem cách chế tạo, khi dạo thành-phố để xem cách xếp đặt, mỗi vẻ một hay, khi ra nhà quê để xem cách ăn làm có ngăn có xối [có chừng có mới], vào các viện tàng-cổ, coi các thức người ta giữ gìn yêu dấu và cái lối người ta cải cách mở mang, ngày đi nghe thấy được điều gì, đêm nằm cứ suy nghĩ so sánh, càng nghĩ chừng nào càng giục cái lòng hâm-mộ chứng [chùng] nấy.

⁽⁴⁾ Sách *Đại học* (một trong bốn tác phẩm kinh điển của Nho học Trung Hoa) đưa ra ba cương lĩnh (gọi là *Tam cương lĩnh*), bao gồm: *Minh minh đức* (làm sáng cái đức sáng của chính mình), *Tân dân* (làm mới cho dân) và *Chỉ ư chí thiện* (an trú ở nơi chí thiện). Ba cương lĩnh này được cụ thể hóa bằng *bát (8) điều mục*, bao gồm: *cách vật* (tiếp cận và nhận thức sự vật), *trí tri* (đặt trí thức về sự vật), *thành ý* (làm cho ý của mình thành thực), *chính tâm* (làm cho tâm của mình được trung chính), *tu thân* (tu sửa thân mình), *tề gia* (xếp đặt mọi việc cho gia đình hài hòa), *trị quốc* (khiến cho nước được an trị), *bình thiên hạ* (khiến cho thiên hạ được yên bình). (Theo: [https://vi.wikipedia.org/wiki/Tứ thư](https://vi.wikipedia.org/wiki/Tứ_thư)).

⁽⁵⁾ Hiệt củ đại đạo (*Đại học*, Lễ ký): khuôn mẫu của đại đạo.

⁽⁶⁾ Chưa nóng nước đã đổ công (thành ngữ): Chỉ kẻ nhất gan, giống như cua trong nồi, nước chưa nóng đã sợ, công đổ lên tựa như thể đã bị luộc chín.

⁽⁷⁾ Tôi tự kiện lấy tôi: Tôi xin phép tự đánh giá.

⁽⁸⁾ Đấu-xảo Paris (1931): xem *Pháp-du ký-sự* (Trần-bá-Vinh).

Như vào các công-sở thấy các quan lớn nhỏ đều chăm lo bồn-phận, làm việc ngó bộ siêng-năng sốt-sắng lắm, càng chức lớn càng làm việc nhiều, càng giữ phép-luật kỷ càng, theo lẽ công-bình luôn luôn, cho nên người nhỏ yêu-mến người lớn, kẻ dưới kính sợ người trên, mà không phải làm bộ trước mặt, dầu sau lưng cũng thấy kính nể như vậy. Rứa là vì người ta kính-trọng quốc-pháp cho nên giữ được trật-tự.

Đi ra chôn thành-thị thời cái sự nhân-dân nhà cửa phồn-thịnh nguy-nga khôn xiết kể, chỉ xem sắp-đặt hiệu-lệnh ngó nghiêm minh, lại có thói lễ-nhượng,⁽⁹⁾ ở chỗ Paris rộng có một triệu (1.000.000) thước vuông, người có đến ba triệu (3.000.000) người,⁽¹⁰⁾ tôi ở đó gần hai tháng, ngày nào cũng có đi dạo xem, mà không hề có khi nào thấy có đám đập [đánh nhau] bậy, hay là đám la [chửi] bới chi nhau cả, giữa đường thời xe điện lớn, xe điện nhỏ, xe máy, xe ngựa, chạy qua chạy lại thường có trăm chiếc, người đi chân thường có hàng ngàn người, mà không hề la nói, không hề thấy đụng nhau, mỗi chỗ ngã tư hoặc ngã sáu, có một người police [cảnh sát] cầm cái bâton [gậy] ngắn, hễ giờ đứng lên mà vu-vơ một thì,⁽¹¹⁾ thời xe nào cũng phải đứng lại hết, rồi người police đó nắm cái bâton chỉ về ngã nào thời đoàn xe ngã ấy chạy, dầu cho xe ông nào lớn mấy cũng phải như vậy, không ai được giành lấn ai hết; đường xe đi cách một đoạn chừng 300 [số mờ] thước có đóng mấy cái dấu bằng sắt sát đất cho người ta đi bên ni [này] đường qua bên tê [kia] đường, cứ giữa dấu mà đi thời xe thấy phải tránh, rứa là [thế là] xe tránh người chớ không phải người tránh xe, cho nên khi người đang đi giữa đường, hễ thấy xe chạy tới, thời đương đi bên nào cứ đứng yên bên ấy, rồi xe tự tránh, không hề thấy người đi chân có sợ-hãi chạng-rạng [quanh quẩn] chi cả, coi vậy thì biết cái hiệu-lệnh của người ta nhất-định rõ-ràng. Vào mấy chỗ vườn công [công viên], chỗ thì rộng chừng năm ba mẫu, chỗ thời rộng đến 15, 20 mẫu, đường-sá bồn cảnh có hàng có lối, có hoa rực-rỡ như nệm trải, như gấm thêu, không thấy người canh gác, ai muốn vào thời vào mà không thấy ai dám bẻ một nhánh lá hay hái một nhánh bông, chỉ lấy mắt mà nhìn thôi, chiều lại thời đàn ông đàn bà, người lớn, con nít kéo nhau đến vườn dạo chơi, mỗi đoạn có ghế để sẵn, đi chán lại ngồi, người thì coi sách, coi nhật trình [đọc báo], người thì thuê-thừa may vá, con nít thời đua bơi vọt nhảy, kẻ có hàng trăm hàng nghìn người mà trẻ con cũng biết giữ phép, không thấy đứa nào bước lên bờ cỏ, hay là đi lên bồn hoa, như mấy đứa ba bốn tuổi đại lờ bò vô thời những đứa mười hai tuổi đã chạy bông ra liền, coi vậy thời biết pháp-luật người ta rõ-ràng, ai nấy cũng đều biết mà giữ hiệu-lệnh nhất-định, không ai còn dám làm sai, suy việc nhỏ thời ra việc lớn.

⁽⁹⁾ Lễ-nhượng: Lấy cách cư xử cao đẹp mà nhường nhau.

⁽¹⁰⁾ Không rõ tác giả lấy các con số này ở đâu, nhưng chắc chắn... sai. 1 triệu m² chỉ bằng 1km² trong khi hiện nội đô Paris diện tích là 105,4 km² với dân số (2017) là gần 2,2 triệu người.

⁽¹¹⁾ Vu-vơ một thì: Chuyển động không định hướng.

Ngày 14 Juillet [tháng Bảy] tôi có được dự xem duyệt binh, các hiệu-quân⁽¹²⁾ có hàng vạn, ngựa vài ba ngàn con, tàu bay trên không một đoàn mười chiếc, đội-ngũ chỉnh-tề, oai-thanh [uy thanh] hùng-tráng kẻ không xiết, chỉ nói cái sự người đi coi đã thấy khác hơn mình nhiều, đường duyệt binh cũng dài bằng từ Đập-đá lên đến cầu Gare,⁽¹³⁾ người đi coi lấy vạn mà kể, từ đầu đường cho đến cuối đường chừng mười người polices cầm cái baton ngắn, đi nhịp nhịp ra dẫu chó không đập đánh chi hết, mà không thấy người nào đi ra giữa đường, chỉ ngồi hai bên lề thẳng như giây dăng, lặng phắc không thể nghe nói to tiếng, thấy dải cờ quốc-hiệu đi ngang thời giờ tay chào; lại có một điều này dễ cảm xúc lắm; sau khi trận Âu-châu đại-chiến rồi người bị thương cắt cụt chân, người ta dùng thức xe như xe kéo, nhưng có máy chỉ ngồi mà lấy tay nhún thời chạy, khi duyệt binh thời thấy vài ba cái đến coi, hề thấy xe ấy ghé vào đâu thời những người đương ngồi coi đông đều đứng dậy tránh để cho xe ấy đi vô lề đường mà đậu. Còn mình đi dọc đường, mình hỏi thăm việc chi thấy người police đường xa, mình ngoắc một cái thời chạy lại liền, cất mũ chào đã rồi mới hỏi ông muốn nói chi? mình hỏi thời trả lời rõ-ràng kỹ-lưỡng, như khi anh hỏi nhà người nào ở nơi hẻo-lánh, thời người police lên theo xe mà đi chỉ nhằm nơi, ngó bộ châu-đáo lắm, coi vậy thời biết người ta đối với người du-khách lấy lòng thành-thiệt, cái tục lễ-nhượng ấy đáng bắt chước lắm.

Vô xem một nhà hàng lớn bán đủ trăm thức, người coi bán có đến ba bốn trăm người mà người nào cũng thấy bộ chăm chỉ hết lòng ngọt ngào vui vẻ cách mua bán ngó phân-minh lắm, không hề thấy gian lận. Đi đến một chỗ chế tạo thì nào thợ thuyền, nào thợ-ký có đến năm bảy ngàn người mà người nào lo bản-phận nấy, không hề hờ tay, tuy vắng mặt ông chủ cũng cứ siêng năng sốt sắng; coi vậy thì biết người ta trọng bề liêm-sĩ, người ta đối với nhau lấy lòng thành thực, không lừa phỉnh nhau, nên chi đoàn-thể phe-cánh [đảng phái] được bền lắm.

Đi đến các chỗ đền đài của các nhà vua thuở xưa, nào là chỗ nằm, chỗ ngồi, bàn ăn, bàn viết, nào là cái gương cái súng, cái mũ, cái đai, cho đến những đồ xe ngựa, bức thêu bức vẽ, đã cách mấy trăm năm mà vẫn giữ gìn sắp đặt như nguyên tuy là có lắm phen cách mạng mà không hề xâm-phạm phá-hủy chút gì, coi vậy thời người ta phản-đối với cá nhân, chớ của báu trong nước thời người ta coi là của báu chung mà một lòng kính trọng. Còn như mấy viện tàng cổ, thời đồ vẽ đồ thêu đồ đúc, đồ chạm, đồ chia đồ sành, đồ đồng đồ sắt, nhiều kiểu lạ lùng, đồ trong nước có, đồ ngoại-quốc có, cả Tây Âu, Đông Á, ở đâu có cái tốt đẹp là người thu thập lại không thiếu thứ chi, có chỗ thời thiệt là của nhà nước để lưu truyền, mà cũng

⁽¹²⁾ Hiệu-quân: đơn vị Bộ Binh thời xưa.

⁽¹³⁾ Theo bản đồ trên Google Map hiện nay, từ Đập Đá (Phú Hội) tới Cầu Ga theo đường Lê Lợi dọc Sông Hương, dài 2,7 km.

có chỗ là nguyên của một người nhà giàu, hoặc của một ông quan lớn lúc sẵn tiền người ta sắm ra, đến khi một hậu [qua đời], người ta viết giấy để lại cho nhà nước, thành ra cái của quý báu người ta cứ giữ được hoài, một món của cho ấy có phải ít sao, cho các sở, chỗ thời năm bảy gian nhà, chỗ thời ba bốn cái nhà to đồ đồ khắp cả, thời là kẻ có đến mấy mươi triệu, coi vậy thời biết cái bụng người ta nghĩ rộng rãi sâu xa chừng nào? e mấy người ấy họ cũng có thường đọc câu sách rằng: thiên-hạ chi bảo đương dữ thiên hạ cộng chi [*Báu vật của thiên hạ, vốn đáng để thiên hạ cùng có vậy*] (天下之寶當與天下共之) thời phải.

Đi đến mấy chỗ mộ địa [nghĩa trang] thì thấy chỗ nào cũng xây đắp cao ráo sạch sẽ, rồi trồng hoa trồng cỏ, ngay hàng thẳng lối, ngó khéo lắm, nhiều cái mả chôn dưới rồi xây trên như một cái miếu có cửa gương cửa sắt, trong cũng có để độc bình, tọa đẳng, có chỗ thấy áo quần giày mũ đồ dùng thường để thờ, có chỗ lại xây tượng đứng trên mả, khi đến thăm thời đem bông đến cúng, người ta cũng trọng người chết vậy, chỗ mộ địa không ai được đi vào, ngó cũng văn-minh thật.

Ra chỗ nhà-quê thời thấy ruộng đất mênh mông, trồng tria chê [*chia* ?] canh, chỗ thời lúa mì, chỗ thời cải củ, chỗ thời thuốc [thuốc lá?], chỗ thời nho, chỗ trồng rau trồng khoai, chỗ trồng hoa trồng quả, mỗi chủ mỗi khoảnh liên lạc [nối] với nhau, chỉ trông [trông] một hàng cây sưa sưa, hay đóng mấy cái cọc để làm giới hạn, nhưng phần ai cứ nấy, không hề ai giành lẫn nhau; lúa mì cắt rồi cắt đóng để giữa ruộng, mười lăm ngày mới ra đập lấy lúa hột mà không ai dám ăn trộm, bởi vì luật police của người ta nghiêm lắm, làng nào cũng có đặt police đi tuần, hề có ăn trộm thời người ta soát bắt được ngay, cho nên các thứ đồ vật không ai ăn trộm. Nuôi súc vật như là bò ngựa dê cừu, thời ai nấy đều phải có đất riêng trồng cỏ, bốn phía rào lại, thả súc vật ăn nội trong khoảng đất của mình chớ không thả bậy ra mấy chỗ đất khác, cho đến trong rừng cây cũng không cho súc vật dẫm vào, là những rừng cây, phần nhiều của các người trồng, chớ không phải toàn của trời sinh. Đi chăn bò chăn cừu thời thấy những ông già cụm rùm [già cả] đi chăn, nhưng mà chỉ ngồi một chỗ coi nhật trình, còn canh giữ thời đã có vài con chó, khi bò hay cừu ra ngoài rào, thời chó lại chạy đuổi vô, khi gần tối đem về cũng chó đuổi về, chó đi hai bên, lừa bò, cừu đi trước, ông già cứ thùng thẳng đi sau, ngó khỏe lắm. người ta tập con chó để làm việc, cũng như người làm việc, còn cấy, cắt thời dùng máy ngựa kéo; một cái máy làm mau bằng 10 người làm tay, nên chỉ người ta làm máy cho đỡ công người, mà lại làm được chuyên nữa; coi công việc người ta ăn làm thật là có nghị-lực [quyết đoán], chớ không có việc chi là cầu thả lầy rồi, tuy là chỗ nhà quê mà đường sá cũng rộng rãi sạch sẽ, cũng giải đá, cũng đổ dầu [trải nhựa], cầu cống cũng toàn là ciment armé [bê tông cốt thép], ngó thấy mà thèm quá. Bên ấy không có trâu, cày bừa chỉ dùng toàn ngựa. Tôi đi hỏa-xa từ Marseille đến Paris

vừa tròn một ngày, đường đất cũng bằng từ Kinh [Huế] vô đến Phan-thiết, rồi sau lại đi từ Paris qua Vichy, đường đất cũng gần bằng chừng nấy, lần sau nữa tôi lại đi từ Paris đến Arras giáp nước Bỉ-lợi-thì [Bỉ] cũng bằng từ Huế vô đến tỉnh Quảng-ngãi, mà tôi không thấy một miếng đất nào bỏ hoang cả, người trong nước bất kỳ là đàn ông đàn bà người nào cũng làm việc, ít thấy người ở nề,⁽¹⁴⁾ mà lại ham học ham nghề biết chuyện mới, hễ làm việc hờ tay, thôi đã thấy cảm tởm nhật trình này là quyển sách giở ra coi, người ta vừa làm vừa học thêm, tài chi kiến thức không càng ngày càng rộng, kỹ nghệ không càng ngày càng ngày càng tinh, người ta đã trù tính việc chỉ có ích lợi, thời khó khăn lắm người ta cũng gắng cho đến nơi, hao tổn mấy người ta cũng làm cho kỳ được.

Tôi cốt muốn coi các trường Đại-học, cách dạy cách thi thế nào, thượng hạ nghị-viện khi hội nghị nói phỏ bày⁽¹⁵⁾ cãi cộ cách làm sao? Tiếc lúc tôi qua Paris thời vừa tháng nghỉ hè người ta đi hóng mát [nghỉ hè] cả, chỉ coi được mấy cái trường, mấy cái viện cùng đồ đạc đó mà thôi, không được coi khi làm việc.

Nói tóm lại thời người ta cần-kiệm kiên-nhẫn nên người ta làm được công việc lớn lao, đất không bỏ hoang, người không chơi luống [uổng phí], tài chi nước người ta không giàu mạnh, đó là mười phần tôi mới thấy được vài ba phần, mà như gắng bắt chước lấy chừng ấy mà làm cho được như vậy, thời cũng đã là khá lắm. Nên ngày nào tôi đi đến chỗ nào, thấy được cái chi tôi có biểu tên thơ ký của tôi và Võ-Truy biên lược để cho nhớ mà suy nghiệm; tuy lời lẽ quê vụng, nhưng sự thiệt thời ít sai, để lại về sau làm một vật kỷ-niệm cũng được.

Ngày 15 tháng 10 năm Tân-vị hiệu Bảo-đại 6 niên [24 tháng Mười Một năm 1931].

Lạc-viên Tôn-thất Đàn.

**Nguồn: Thanh-Nghệ-Tĩnh Tân văn⁽¹⁶⁾ các số 111 (tháng 9)
và 118 (tháng 10) năm 1932, tr. 2.**

⁽¹⁴⁾ Ở nề (ở không): Không làm việc gì cả vì không có việc hay vì chẳng thiết làm.

⁽¹⁵⁾ Phỏ bày: truyền đạt trình bày.

⁽¹⁶⁾ Thanh-Nghệ-Tĩnh Tân văn: xem *Pháp-du ký-sự* (Trần-bá-Vinh).